

Bản án số: 18/2025/HS-ST

Ngày 27-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Oanh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Thụ

2. Bà Trần Thị Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Dũng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn K**, sinh năm 1994 tại xã Q, huyện L (nay là thị xã C), tỉnh Bắc Giang. Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐHKHTT: Thôn C, xã Q, huyện L (nay là thị xã C), tỉnh Bắc Giang; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; đảng, đoàn thể: Không; con ông: Bùi Văn Q, sinh năm 1972; con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; vợ: Lại Thị Giang T1, sinh năm 1997, con: bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/9/2017, Bùi Văn K bị Công an huyện L xử phạt hành chính, hình thức phạt tiền về hành vi “Đánh nhau gây thương tích”.

Tiền án: Tại Bản án số 04/2020/HSST ngày 20/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Bùi Văn K 03 năm Cải tạo không giam giữ, về tội “Hủy hoại tài sản”.

Bị cáo đầu thú ngày 20/10/2024, không bị tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Đào Văn T2, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn C, phường P, thị xã C, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

+ Đặng Tuấn M, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn C, phường P, thị xã C, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

+ Giáp Văn Đ, sinh năm 2003; địa chỉ: Khu đô thị Đ, tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

- + Hoàng Văn Đ1, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).
- + Đào Văn Q1, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn C, phường P, thị xã C, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).
- + Phạm Văn H, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn Q, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).
- + Vi Văn K1, sinh năm 2003; địa chỉ: Thôn R, xã L, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).
- + Hoàng Văn C, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).
- + Sú A M1, sinh năm 2004; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).
- + Nguyễn Văn N, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn Á, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).
- + Nguyễn Tùng D, sinh năm 2004; địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).
- + Tống Đức T3, sinh năm 2004; địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).
- + Trần Văn H1, sinh năm 2006; địa chỉ: Thôn G, xã L, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 07/6/2022, Bùi Văn K đi xe taxi đến nhà anh Vũ Văn T4 ăn cỗ cưới thì gặp Đào Văn T2, Đặng Tuấn M. Thường và K hẹn nhau sau khi ăn cỗ xong thì về quán ốc N1 ở tổ dân phố (TDP) B, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang của chị Trần Thị Thùy L (là chủ quán) để uống rượu tiếp. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, K đi xe taxi từ nhà anh T4 về quán ốc N1 thì gặp T2, M cùng Giáp Văn Đ, Hoàng Văn Đ1, Đào Văn Q1, Hồ Văn N2, thì K vào uống rượu cùng mọi người. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi nhóm K đang ngồi ăn uống thì Phạm Văn H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Daewoo Matiz, màu đen đi đến quán ốc N1 và dừng xe gần vị trí nhóm K đang ngồi. Lúc này tại quán ốc có nhóm của Vi Văn K1, Hoàng Văn C, Sú A M1, Nguyễn Văn N, Nguyễn Tùng D, Tống Đức T3, Trần Văn H1 đang ngồi uống rượu. Thấy H đến thì K1 ra đón H vào quán, khi K1 đi qua chỗ nhóm của K đang ngồi thì K1 quay người hướng về nhóm K chửi đồng thì K và Đặng Tuấn M nhặt ghế nhựa tại quán ném về phía K1 và hô hào những người khác trong nhóm đuổi đánh K1. Tiếp đó hai nhóm (nhóm của K và nhóm của K1) sử dụng bàn ghế, ghế nhựa, chai bia, bát, đĩa, quả dừa tại quán ốc ném nhau. Quá trình đánh nhau, C cầm gạch, hô hào; K1, T3, N cầm gậy sắt có gắn dao nhọn ở gậy sắt (dao phóng lợn); Sú A M1, H1 cầm vỏ chai bia chạy về hướng nhóm của K để đánh nhau. Khi bị đánh thì K, Đào Văn T2, Đặng Tuấn M, Giáp Văn Đ, Hoàng Văn Đ1 đã cầm gạch, bàn ghế nhựa, quả dừa tại quán ném về phía nhóm của K1. Hai nhóm đuổi đánh nhau gây mất an ninh trật tự trong khoảng 10 phút thì giải tán, không

có ai bị thương tích, một số đồ đạc, tài sản của quán ốc N1 bị hư hỏng, gồm: 10 chiếc ghế nhựa loại PP, kích thước (32,5 x 28,5 x 31,5) cm; 03 chiếc bàn nhựa loại PP, kích thước (70 x 50 x 50,5) cm; 02 két bia S chưa sử dụng; 07 quả rượu dừa chưa sử dụng.

Ngày 26/4/2024, Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã xét xử tuyên phạt Đào Văn T2 02 năm tù, Đặng Tuấn M 02 năm tù, Tống Đức T3 02 năm tù, Tống Kim D1 01 năm 06 tháng tù, Vi Văn Đ2 02 năm tù đều cho hưởng án treo. Giáp Văn Đ 02 năm tù, Hoàng Văn Đ1 02 năm 06 tháng tù, Vi Văn K1 03 năm 03 tháng tù, Sú A 02 năm 03 tháng tù, Nguyễn Văn N 03 năm tù, Hoàng Văn C 03 năm 06 tháng tù, Nguyễn Tùng D 02 năm tù, Trần Văn H1 02 năm tù, Lê Văn T5 03 năm tù, Hoàng Văn K2, 02 năm 09 tháng tù; Lê Mạnh C1 02 năm 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Ngày 18/01/2024, Toà án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đã xét xử tuyên phạt Phạm Văn H 05 năm tù 06 tháng tù, về tội “Gây rối trật tự công cộng” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Thùy L không yêu cầu, đề nghị bồi thường.

Đối với Bùi Văn K sau khi phạm tội đã bỏ trốn, hết thời hạn điều tra Cơ quan điều tra tách ra để xử lý sau. Ngày 20/10/2024, Bùi Văn K đến đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Cơ quan điều tra đã phục hồi vụ án, bị can để điều tra theo quy định.

Ngoài vụ án nêu trên, ngày 21/4/2022 trên địa bàn huyện L còn xảy ra vụ việc “Gây rối trật tự công cộng và Cố ý làm hư hỏng tài sản”, Cơ quan điều tra Công an tỉnh B đã khởi tố vụ án, bị can về tội “Gây rối trật tự công cộng và Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Hiện vụ án đã được Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử đối với các bị cáo Lê Văn T5, Hoàng Văn K2, Tống Kim D1, Lê Văn Đ3, Lê Mạnh C1, Hoàng Văn C, Vi Văn K1 và Sú A M1, về tội “Gây rối trật tự công cộng”, bản án đã có hiệu lực pháp luật. Đối với hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là xe ô tô 12F- 000.13 của anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1994, trú tại thôn A, xã M, huyện L, tỉnh Bắc Giang, hiện chưa xác định được đối tượng làm hư hỏng kính xe ô tô của anh H2. Quá trình điều tra xác định hai vụ án (vụ án xảy ra ngày 07/6/2024 tại quán ốc N1 và vụ án xảy ra ngày 21/4/2024) có các đối tượng là Sú A M1, Vi Văn K1, Hoàng Văn C liên quan đến nhau, do vậy Viện KSND tỉnh B ra Quyết định chuyển vụ án đến Cơ quan điều tra Công an huyện L để xử lý theo thẩm quyền. Do gần hết thời hạn điều tra chưa xác định được bị can, ngày 20/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện L tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra, xử lý, khi nào có căn cứ thì sẽ xử lý sau.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Bùi Văn K thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKS ngày 20/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố bị cáo Bùi Văn K về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318- Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không bị oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã phát biểu lời luận tội đối với bị cáo, phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của

hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn K từ 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Bùi Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi và quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trước cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và diễn biến của quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 07/6/2022, tại quán ốc N1 tại tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện L xảy ra mâu thuẫn đũa đánh nhau, nhóm của Bùi Văn K sử dụng gạch, bàn ghế nhựa, bát, đĩa, quả dừa ném về phía nhóm của Vi Văn K1. Bùi Văn K dùng ghế nhựa, quả dừa ném về nhóm của K1, đồng thời K hô hào những người trong nhóm đũa đánh nhau với nhóm của K1. Hành vi trên của Bùi Văn K gây mất trật tự công cộng, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[3] Xét tính chất của vụ án: Vụ án này, bị cáo K có đủ năng lực hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân và dư luận xấu trong xã hội. Hành vi dùng ghế nhựa tại quán ném về phía Kết và hô hào những người khác trong nhóm đũa đánh Kết của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân: Ngày 12/9/2017, Bùi Văn K bị Công an huyện L xử phạt hành chính, hình thức phạt tiền về hành vi “Đánh nhau gây thương tích”.

[5] Về tiền án: Tại Bản án số 04/2020/HSST ngày 20/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Bùi Văn K 03 năm Cải tạo không giam giữ, về tội “Hủy hoại tài sản”.

[6] Về tiền sự: Không có.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo K chưa được xóa án tích lại phạm tội mới nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi vụ việc bị phát hiện và bị truy nã bị cáo đã đến cơ quan cảnh sát điều tra để đầu thú. Do vậy, cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo K khi quyết định hình phạt.

[9] Xét thấy, bị cáo Bùi Văn K là người có nhân thân xấu, đã có tiền án, bị cáo đã bị Tòa án xét xử về hành vi “Hủy hoại tài sản”. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm. Chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó giáo dục nên cần có hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Như vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội như đại diện VKSND huyện Lục Nam đã phát biểu về đường lối giải quyết vụ án.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Thùy L không yêu cầu, đề nghị bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ:* Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

2. *Xử phạt:* Bị cáo Bùi Văn K 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. *Về án phí:* Căn cứ Điều 135, 136 - BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Văn K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331, 332 và 333- BLTTHS

Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS huyện Lục Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Ngọc Oanh